|  |  |
| --- | --- |
| TRƯỜNG ĐẠI HỌC HẠ LONG | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** |
| **KHOA THUỶ SẢN** |  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

**CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC ĐẠI HỌC**

**Trình độ đào tạo: Đại học**

**Ngành: Nuôi trồng thuỷ sản**

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN**

**QUY HOẠCH VÀ QUẢN LÝ NUÔI TRỒNG THUỶ SẢN**

**1. Tên học phần**: QUY HOẠCH VÀ QUẢN LÝ NUÔI TRỒNG THUỶ SẢN

**2. Mã học phần**: AQT3003

**3. Số tín chỉ**: 02 **Học phần**: *Bắt buộc*

Lý thuyết: 25 tiết

Thực hành (thực hành, thảo luận, bài tập, kiểm tra): 5 tiết

Tự học: 60 giờ

**4. Phân bố thời gian**

Thời điểm thực hiện: Học kỳ 5

Số tiết/ tuần: 2 tiết

Tổng số tuần: 15 tuần

**5. Khoa phụ trách**: Thuỷ sản

**6. Điều kiện ràng buộc**:

HP tiên quyết: Không

HP học trước: Không

HP Song hành: Không

**7. Mô tả học phần**

Học phần cung cấp cho người học những kiến thức về các nguyên tắc quy hoạch, quá trình lập dự án nuôi trồng thủy sản, các dạng quản lý gắn với nuôi trồng thủy sản nhằm giúp người học đánh giá được các khía cạnh kỹ thuật, kinh tế, xã hội và môi trường trong qui hoạch và quản lý nuôi trồng thủy sản bền vững (theo tiêu chuẩn GAP – Good Aquaculture Practice: thực hành nuôi trồng thủy sản tốt).

**8. Mục tiêu học phần**

Học phần này nhằm trang bị cho sinh viên:

*8.1. Về kiến thức*

- Trình bày được đại cương về quy hoạch và quản lý nuôi trồng thủy sản;

- Nêu được các dạng quản lý gắn với nuôi trồng thủy sản.

*8.2. Về kỹ năng*

- Phân tích, đánh giá được các khâu trong công tác chuẩn bị quy hoạch;

- Phân tích, đánh giá được các khâu trong xây dựng quy hoạch;

 - Phân tích, đánh giá được các lựa chọn vị trí nuôi trồng thủy sản;

- Phân tích, đánh giá được các hoạt động chính (tài chính, nhân lực, cơ sở vật chất, ...) của trang trại nuôi trồng thủy sản;

*8.3. Năng lực tự chủ và trách nhiệm*

- Có thái độ học tập nghiêm túc, chủ động trong việc thu thập tài liệu tham khảo, tự nghiên cứu. Đáp ứng trả bài kiểm tra đúng thời hạn quy định, đạt chất lượng yêu cầu.

**9. Nhiệm vụ của sinh viên**

*9.1. Nhiệm vụ*

- Nghiên cứu giáo trình, tài liệu tham khảo chuẩn bị đầy đủ thông tin trong phiếu học tập. Chuẩn bị các ý kiến hỏi, thảo luận khi nghe giảng

- Sưu tầm, nghiên cứu các các tài liệu có liên quan đến nội dung của từng phần, từngchương, mục hay chuyên đề theo sự hướng dẫn của giảng viên;

- Tham dự đầy đủ các giờ giảng của giảng viên và các buổi tổ chức thảo luận dưới sự hướng dẫn và điều khiển của giảng viên theo quy chế.

*9.2. Nội dung cần đạt*

*+ Kiến thức*

- Trình bày được đại cương về quy hoạch và quản lý nuôi trồng thủy sản;

- Nêu được các dạng quản lý gắn với nuôi trồng thủy sản.

*+ Kỹ năng*

- Phân tích, đánh giá được các khâu trong công tác chuẩn bị quy hoạch;

- Phân tích, đánh giá được các khâu trong xây dựng quy hoạch;

 - Phân tích, đánh giá được các lựa chọn vị trí nuôi trồng thủy sản;

- Phân tích, đánh giá được các hoạt động chính (tài chính, nhân lực, cơ sở vật chất, ...) của trang trại nuôi trồng thủy sản;

*+ Thái độ*

- Có thái độ học tập nghiêm túc, chủ động trong việc thu thập tài liệu tham khảo, tự nghiên cứu. Đáp ứng trả bài kiểm tra đúng thời hạn quy định, đạt chất lượng yêu cầu.

**10. Tài liệu tham khảo**

- Tài liệu bắt buộc:

[1]. Bộ Thủy sản, *Hướng dẫn quy hoạch phát triển nuôi trồng thủy sản mặn lợ bền vững cấp tỉnh*, 2007.

- Tài liệu tham khảo thêm:

[2]. T.V.R. Pillay, M.N.Kutty, 2005. Aquaculture: Principles and Practices.

[3]. Shang, Y.C., 1990. Aquaculture Economic Analysis: An Introduction.

**11. Trang, thiết bị dạy - học**:

Máy tính, máy chiếu

**12. Tiêu chuẩn đánh giá sinh viên**

Theo Điều 10, Điều 19, Điều 21, Điều 22 của Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng chính quy theo hệ thống tín chỉ ban hành kèm theo Quyết định số 43/2007/QĐ- BGDĐT, ngày 15 tháng 8 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, sinh viên tham dự học mỗi học phần được đánh giá loại đạt nếu:

- Có đăng ký học học phần đúng thời hạn và đảm bảo điều kiện tiên quyết vào đầu môi học kỳ với phòng Đào tạo nhà trường.

- Tích cực tham dự lớp học, hoàn thành đầy đủ các điểm đánh giá bộ phận (Ai) và điểm kết thúc học phần (ĐKTHP). Sinh viên vắng mặt không có lý do chính đáng trong buổi kiếm tra đánh giá điểm bộ phận hoặc thi kết thúc học phần sẽ nhận điểm 0.

- Có điểm học phần (ĐHP) đạt một trong các mức điểm A, B, C, D.

**13. Thang điểm**

 Thang điểm tính theo Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng chính quy theo hệ thống tín chỉ ban hành kèm theo Quyết định số 43/2007/QĐ- BGDĐT, ngày 15 tháng 8 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo và Thông tư số 57/2012/TT-BGDĐT, ngày 27/12/2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng chính quy theo hệ thống tín chỉ ban hành kèm theo Quyết định số 43/2007/QĐ- BGDĐT, ngày 15 tháng 8 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, cụ thể như sau:

| **Xếp loại** | **Thang điểm 10** | **Thang điểm chữ** | **Thang điểm 4** |
| --- | --- | --- | --- |
| Đạt(Tích lũy) | Giỏi | 9,0 – 10,0 | A+ | 4,0 |
| 8,5 – 8,9 | A | 3,8 |
| Khá | 8,0 – 8,4 | B+ | 3,5 |
| 7,0 – 7,9 | B | 3,0 |
| Trung bình | 6,5 – 6,9 | C+ | 2,5 |
| 5,5 – 6,4 | C | 2,0 |
| Trung bình yếu | 5,0 – 5,4 | D+ | 1,5 |
| 4,0 – 4,9 | D | 1,0 |
| Không đạt | Kém | < 4,0 | F | 0 |

**14. Nội dung học phần**

**Chương 1. NHẬP MÔN QUY HOẠCH**

*Tổng số: 10 tiết, trong đó Lý thuyết: 8 tiết, Thực hành thảo luận: 2 tiết; Tự học: 20 giờ*

1.1. Đại cương về quy hoạch và quản lý nuôi trồng thủy sản

1.2. Xây dựng đề cương dự án quy hoạch

1.3. Biểu mẫu điều tra và xây dựng kế hoạch triển khai dự án

1.4. Điều tra, thu thập dữ liệu và ây dựng báo cáo chuyên đề

1.5. Xây dựng cơ sở dữ liệu và hồ sơ vùng quy hoạch

**Chương 2. XÂY DỰNG QUY HOẠCH**

*Tổng số: 6 tiết, trong đó Lý thuyết: 5 tiết, Thực hành: 1 tiết; Tự học: 10 giờ*

2.1. Luận chứng quan điểm và mục tiêu phát triển

2.2. Xây dựng phương án quy hoạch

2.3. Xây dựng các giải pháp thực hiện quy hoạch

2.4. Lập bản đồ cho vùng quy hoạch

2.5. Báo cáo quy hoạch

2.6. Thẩm định và phê duyệt quy hoạch

**Chương 3. THỰC HIỆN QUY HOẠCH**

*Tổng số: 4 tiết, trong đó Lý thuyết: 4 tiết, Thực hành: 0 tiết; Tự học: 8 giờ*

3.1. Tổ chức thực hiện quy hoạch

3.2. Giám sát và đánh giá việc thực hiện quy hoạch

3.3. Điều chỉnh quy hoạch

**Chương 4. QUẢN LÝ NUÔI TRỒNG THỦY SẢN CẤP**

**TRANG TRẠI**

*Tổng số: 10 tiết, trong đó Lý thuyết: 8 tiết, Thảo luận: 2 tiết; Tự học: 20 giờ*

4.1. Tổng quan về chất lượng nước

4.2. Lựa chọn vị trí nuôi trồng thủy sản

4.3. Quản lý các hoạt động của trang trại

**15. Phương pháp đánh giá học phần**

Quy định số lần kiểm tra bài tập hoặc tiểu luận, thi, số bài thực hành, trọng số của mỗi lần đánh giá:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| TP | Chuyên cần | Định kỳ | Thi |
| Trọng số 10% | 30% | 60% |
| TC | (1) | (2) | (3) | (4) | (5) | (6) | (7) | (8) |
| SL | HS | SL | HS | SL | HS | SL | HS | SL | HS | SL | HS | SL | HS |
|  | 1 | 1 |  |  | 1 | 2 |  |  |  |  | 2 | 1 | 1 | 1 |
| Liên hệ với 9.2 |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |

Tích (X) nếu bài kiểm tra, đánh giá liên quan đến những nội dung cần đạt tại mục 9.2

(1) Điểm chuyên cần (vắng học 2% tổng số tiết trừ 1 điểm, tính theo thang điểm 10)

(2) Điểm kiểm tra thường xuyên trong quá trình học tập;

(3) Điểm đánh giá nhận thức và thái độ tham gia thảo luận;

(4) Điểm đánh giá thực hiện bài tập, thực hành;

(5) Điểm thi giữa kỳ;

(6) Điểm đánh giá định kỳ;

(7) Thi kết thúc học phần hoặc Điểm tiểu luận.

 Điểm thi kết thúc học phần có trọng số 60%. Hình thức thi: Thi viết.

**16. Phương pháp dạy và học:** Giảng dạy lý thuyết kết hợp với thực hành.

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Ban Giám hiệu** | **Trưởng khoa** | **Trưởng bộ môn** | **Người soạn** |

 **Vũ Thị Thanh Hương**